

ĐỀ XUẤT MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM CHO HỌC SINH Ở TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN THÁI BÌNH HUYỆN CẦN GIUỘC, TỈNH LONG AN

Ngô Thị Ngọc Diễm
Trường Đại học Sài Gòn

Tóm tắt: Hoạt động trải nghiệm đã được các trường tiểu học trên địa bàn Huyện Cần Giuộc nói chung và Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình nói riêng. Tuy vậy, so với yêu cầu đặt ra của Chương trình Phổ thông 2018 và đặt trong bối cảnh chuyển đổi số thì hoạt động này còn khá nhiều bất cập ở địa bàn nghiên cứu. Bài báo giới thiệu vấn đề tài nghiên cứu của chúng tôi ở Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình, Huyện Cần Giuộc, trong đó chú trọng việc đề xuất các biện pháp quản lý của hiệu trưởng nhà trường đối với hoạt động này.

Từ khóa: Biện pháp quản lý, hoạt động trải nghiệm, tiểu học.

PROPOSING MANAGEMENT MEASURES FOR EXPERIENTIAL ACTIVITIES AT NGUYEN THAI BINH PRIMARY SCHOOL, CAN GIUOC DISTRICT, LONG AN PROVINCE

Ngo Thi Ngoc Diem
Saigon University

Abstract: Experiential activities have been implemented in primary schools across Can Giuoc District in general, and at Nguyen Thai Binh Primary School in particular. However, compared to the requirements set forth by the 2018 General Education Curriculum and in the context of digital transformation, many shortcomings still exist in the studied area. This paper briefly introduces our research at Nguyen Thai Binh Primary School, Can Giuoc District, with a focus on proposing school principal's management measures for enhancing experiential activities.

Keywords: Management measures, experiential activities, primary education.

Nhận bài: 12/05/2025

Phản biện: 12/06/2025

Duyệt đăng: 17/06/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đối với học sinh (HS) Tiểu học hoạt động trải nghiệm (HĐTN) có vị trí quan trọng góp phần quan trọng trong quá trình rèn luyện nhân cách, hình thành phẩm chất, năng lực cho học sinh. Do vậy, nếu chỉ dạy cho các em kiến thức lý thuyết mà không chú trọng đến việc cho học sinh trải nghiệm thực hành thì khó giúp các em mở rộng thế giới quan và phát huy được sự sáng tạo của học sinh. HĐTN hình thành cho học sinh thói quen tích cực trong cuộc sống hằng ngày, chăm chỉ lao động; thực hiện trách nhiệm của người học sinh ở nhà, ở trường và địa phương; biết tự đánh giá và tự điều chỉnh bản thân; hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hoá; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

HĐTN cho HS không phải là vấn đề mới song cần được nhận thức đầy đủ hơn, có cách làm thiết thực hơn để đáp ứng nhu cầu học tập của HS, bảo đảm sự phát triển lành mạnh, an toàn cho HS, xây dựng trường học là nơi mà HS và phụ huynh mong muốn cho con em được học tập và trải nghiệm.

Tuy nhiên, so với yêu cầu phát triển con người Việt Nam trong thế kỷ XXI, để có được những năng lực, phẩm chất của người công dân mới thì

HĐTN cho HS ở trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình vẫn còn những hạn chế, bất cập như: kế hoạch thực hiện trải nghiệm trong dạy học của một số tổ khối chưa thực sự đáp ứng được các mục tiêu, chiến lược nhà trường đề ra; có kế hoạch vẫn được lập khá sơ sài; công tác QL HĐTN trong dạy học chưa nêu rõ được phân công cụ thể; việc chỉ đạo, giám sát cũng còn hạn chế và công tác kiểm tra, giám sát chưa được quan tâm thực hiện.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Các khái niệm cơ bản của đề tài

Trong Chương trình tổng thể ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT, HĐTN xác định: “HĐTN và HĐTN, hướng nghiệp là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi; thông qua đó, chuyển hoá những kinh nghiệm đã trải qua thành tri thức mới, kỹ năng mới góp phần phát huy tiềm năng sáng tạo và

khả năng thích ứng với cuộc sống, môi trường và nghề nghiệp tương lai”. (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr.30)

Tác giả bài báo cho rằng: *HĐTN là quá trình học tập hoặc rèn luyện diễn ra thông qua sự tham gia trực tiếp, chủ động của người học vào các tình huống thực tiễn, nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cá nhân và kỹ năng sống.*

**Giáo dục trải nghiệm cho học sinh ở trường tiểu học*

Theo Điều 33, Điều lệ Trường Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT, ngày 04/9/2020 quy định:

Tuổi của học sinh vào học lớp một là 06 tuổi và được tính theo năm. Trẻ em khuyết tật, kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, trẻ em ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc ở Việt Nam có thể vào học lớp một ở độ tuổi cao hơn so với quy định nhưng không quá 03 tuổi. Trường hợp trẻ em vào học lớp một vượt quá 03 tuổi so với quy định sẽ do trường phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định.

Như vậy, *học sinh ở trường tiểu học là trẻ em trong độ tuổi từ khoảng 6 đến 11 tuổi, đang theo học tại cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục phổ thông, nhằm hình thành những nền tảng ban đầu về kiến thức, kỹ năng, thái độ và phẩm chất đạo đức để chuẩn bị cho các cấp học tiếp theo.*

** Giáo dục trải nghiệm của trường tiểu học*

HĐTN là hoạt động giáo dục do nhà giáo dục định hướng, thiết kế và hướng dẫn thực hiện, tạo cơ hội cho học sinh tiếp cận thực tế, thể nghiệm các cảm xúc tích cực, khai thác những kinh nghiệm đã có và huy động tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học khác nhau để thực hiện những nhiệm vụ được giao hoặc giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống nhà trường, gia đình, xã hội phù hợp với lứa tuổi.

Mức độ học sinh trải nghiệm ở trường tiểu học chính là thước đo phản ánh tần suất, chất lượng và sự đa dạng các hoạt động học tập và sinh hoạt mà học sinh được tham gia. Qua đó hình thành kiến thức, kỹ năng, thái độ và học sinh có cơ hội tiếp cận thực tế, thể nghiệm cảm xúc tích cực đối với môi trường học tập của học sinh.

Thông qua trải nghiệm thực tế để học sinh hình thành cảm xúc cá nhân về thế giới bên ngoài, từ đó phát triển tư duy phản biện, khả năng quan sát,

kỹ năng giải quyết vấn đề và nuôi dưỡng thái độ tích cực, yêu thương, tôn trọng con người và môi trường xung quanh.

Ở cấp tiểu học, nội dung HĐTN tập trung vào các hoạt động khám phá bản thân, hoạt động rèn luyện bản thân, hoạt động phát triển quan hệ với bạn bè, thầy cô và người thân trong gia đình. Các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh cũng như được tổ chức thực hiện với nội dung, hình thức phù hợp với lứa tuổi. Góp phần củng cố, nâng cao kiến thức, kỹ năng, giáo dục nhân cách học sinh; có nội dung phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý người học, phù hợp với thuần phong mỹ tục Việt Nam.

Theo Nguyễn Lộc (2010) quản lý là “tập hợp các hoạt động (bao gồm cả lập kế hoạch, ra quyết định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra) nhằm sử dụng tất cả các nguồn lực của tổ chức (con người, tài chính, vật chất và thông tin) để đạt được mục tiêu của tổ chức một cách có hiệu quả” (tr.16), mặt khác Nguyễn Lộc (2010) cũng cho rằng quản lý là “quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra công việc của các thành viên trong tổ chức và sử dụng mọi nguồn lực sẵn có của tổ chức để đạt được mục tiêu của tổ chức” (tr.16).

Tác giả cho rằng: *Quản lý HĐTN là hoạt động của chủ thể quản lý tác động đến thầy và trò một cách có mục đích, có kế hoạch, nhằm giúp học sinh vận dụng hoặc mở rộng kiến thức, kỹ năng đã học để đạt được mục đích và hiệu quả cao nhất; hình thành xúc cảm, tình cảm tích cực qua đó phát triển năng lực phẩm chất, kỹ năng sống và hình thành nhân cách toàn diện.*

2.2. Tóm lược thực trạng ở địa bàn nghiên cứu

Một bộ phận GV chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, ý nghĩa của HĐTN trong việc phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

Năng lực tổ chức HĐTN của GV còn hạn chế; một số GV còn thực hiện hình thức đối phó, chưa đầu tư đúng mức cho hoạt động; chưa chủ động thiết kế hoạt động sáng tạo mà vẫn phụ thuộc vào nội dung SGK.

Phương thức tổ chức HĐTN còn đơn điệu, thiếu hấp dẫn, một số nội dung chưa phù hợp tâm lý lứa tuổi, thiếu sự tích hợp liên môn hoặc chưa thu hút được HS tham gia tích cực.

Việc tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực tổ chức HĐTN cho GV chưa được chú trọng đúng mức. Kỹ năng thực hành, tổ chức hoạt động của nhiều GV còn yếu, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới.

Sự phối hợp giữa GV và các lực lượng bên ngoài (CMHS, địa phương...) còn hạn chế; chưa phát huy hết nguồn lực xã hội trong việc tổ chức HĐTN cho học sinh.

Một số CBQL chưa quan tâm đúng mức đến việc xây dựng kế hoạch HĐTN gắn với định hướng phát triển năng lực HS và điều kiện thực tiễn.

Việc chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra đánh giá HĐTN ở một số thời điểm còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và chưa có cơ chế đánh giá cụ thể dựa trên sản phẩm và kết quả của HS.

Còn thiếu biên chế hoặc phân công cụ thể GV phụ trách chuyên môn HĐTN.

Các điều kiện về cơ sở vật chất, tài chính, phương tiện phục vụ cho HĐTN còn nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc tổ chức các hoạt động ngoài lớp học.

Ngoài ra, còn một số hạn chế khác như: cơ chế đánh giá sản phẩm học tập, tạo điều kiện đổi mới phương pháp, phát huy vai trò tổ chuyên môn, sự phối hợp với cha mẹ học sinh... còn hạn chế. Sự khác biệt giữa nhận thức và thực hiện giữa CBQL và GV trong một số tiêu chí cũng là yếu tố cần được xem xét.

2.3. Các biện pháp quản lý HĐTN cho học sinh ở trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An

2.3.1. Nâng cao nhận thức cho CBQL, GV về vai trò và tầm quan trọng của quản lý dạy học môn HĐTN

Tăng cường nhận thức cho CBQL về vai trò và tầm quan trọng của HĐTN cho học sinh, nhấn mạnh việc khi thực hiện HĐTN phải đảm bảo tính vừa sức, phù hợp với điều kiện học tập, khả năng tiếp thu của học sinh. Bên cạnh đó cần giúp CBQL và GV nhận thức được rằng trong mọi hoạt động hướng đến học sinh cần tạo môi trường học tập thân thiện, tăng cường sự tương tác với học sinh. Chính vì vậy, nếu CBQL và GV nhận thức được điều này sẽ tạo được không gian, môi trường học tập sáng tạo, hấp dẫn, HS sẽ có hứng thú trong học tập, tham gia các HĐTN tích cực, sáng tạo hơn.

2.3.2. Tăng cường chỉ đạo xây dựng kế hoạch HĐTN theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Hiệu trưởng dựa trên định hướng chung chương trình giáo dục của Bộ, năng lực thực hiện của nhà trường và đặc điểm trình độ nhận thức của học sinh, những yêu cầu mới đặt ra về nhân cách HS sau khi tham gia HĐTN để phát triển chương trình giáo dục nhà trường nói chung và chương trình tổ chức HĐTN nói riêng.

Xây dựng rõ mục tiêu, nội dung, hình thức tổ

chức, kết quả đạt được của chương trình giáo dục HĐTN. Xác định các chủ đề, nội dung chương trình HĐTN cho các hoạt động chung của toàn trường và cho khối lớp học sinh. Hướng dẫn GV xác định chủ đề, nội dung HĐTN theo chương trình hoạt động các môn học và liên môn. Xây dựng kế hoạch nội dung chương trình thực hiện toàn trường và từng khối theo năm học, từng tháng, học kỳ,... Xây dựng kế hoạch thực hiện hoạt động giáo dục có tính đặc thù về HĐTN theo chủ đề giáo dục, đặc biệt chú ý đến các nội dung hoạt động nghiên cứu khám phá, rèn luyện bản thân, hoạt động xã hội, hoạt động câu lạc bộ,...

2.3.3. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phương pháp tích cực trong tổ chức và thiết kế HĐTN

Nội dung của đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng sử dụng phương pháp tích cực trong tổ chức và thiết kế hoạt động cho học sinh có ba nội dung cơ bản:

Thứ nhất, đào tạo, bồi dưỡng năng lực thiết kế, tổ chức HĐTN cho HS theo chủ đề trong chương trình giáo dục.

Thứ hai, đào tạo, bồi dưỡng năng lực thiết kế, tổ chức HĐTN có tính đa dạng, hứng thú cho HS khi tham gia các HĐTN.

Thứ ba, đào tạo, bồi dưỡng năng lực thiết kế và sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin vào tổ chức HĐTN cho HS. Nội dung này nhằm tạo ra tính mới, bớt sự lặp lại, nhằm chán cho HS khi tham gia các HĐTN do GV tổ chức.

2.3.4. Thường xuyên bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức HĐTN cho giáo viên

Để thực hiện được biện pháp này đòi hỏi Hiệu trưởng phải tiến hành đánh giá, tự đánh giá năng lực tổ chức HĐTN của GV và CBQL nhà trường, từ đó xác định yêu cầu bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực cho GV, CBQL nhà trường về HĐTN.

Hiệu trưởng chủ động tạo ra môi trường lành mạnh để CBQL, GV tự giác thực hiện hoạt động bồi dưỡng, học hỏi kiến thức, kinh nghiệm để hoàn thiện năng lực.

Để gia tăng hiệu quả học tập cho HS trong HĐTN, cần bồi dưỡng cho mỗi GV nắm rõ các nguyên tắc tổ chức HĐTN, hiểu rõ hơn về nhu cầu và đặc điểm tâm lý HS để có biện pháp thu hút HS tích cực tham gia hoạt động. Bồi dưỡng kỹ năng tư vấn, hướng dẫn cho GV để GV triển khai các hoạt động mang tính chuyên nghiệp.

2.3.5. Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương và tổ chức xã hội để huy động nguồn lực phục vụ dạy học HĐTN

Hiệu trưởng chỉ đạo GV chủ nhiệm lớp phối

hợp với GV bộ môn và GV trong cùng khối lớp, tổng phụ trách để thảo luận thống nhất nội dung, chương trình, kế hoạch hoạt động của khối và kế hoạch hoạt động của từng lớp. Hiệu trưởng, CBQL nhà trường chỉ đạo GV chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các nhà tài trợ,... để triển khai huy động nguồn tài chính, cơ vật chất, nhân lực và nguồn lực cho các HĐTN theo chủ đề giáo dục của học sinh.

Nhà trường cần coi trọng công tác bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng tổ chức HĐTN cho GVCN và thực hiện một cách thường xuyên các đợt bồi dưỡng để GV tham gia một cách đầy đủ, có chất lượng. Xây dựng môi trường GD có tổ chức trong nhà trường giúp HS có môi trường học tập lành mạnh, an toàn, cần thiết cho sự hình thành và phát triển nhân cách toàn diện cho HS. Tạo điều kiện cho GVBM, GVCN, các tổ chức xã hội được tiếp cận nhiều HĐTN, giúp các em rèn luyện và phát triển những kỹ năng cần thiết trong cuộc sống.

III. KẾT LUẬN

Các biện pháp đề xuất trong nghiên cứu không chỉ có tính cấp thiết cao mà còn đạt mức khả thi rõ rệt trong thực tế triển khai tại nhà trường. Đây là cơ sở quan trọng để lựa chọn, phát triển và vận dụng các biện pháp này một cách hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác quản lý và tổ chức dạy học môn HĐTN tại Trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình. Việc vận dụng vào thực tiễn nhà trường cần thực hiện đồng bộ và đầy đủ các biện pháp này. Tuy nhiên việc thực hiện biện pháp 02 “Chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra – đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh” phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường và có tính khả thi cao. Bởi vì khi chỉ đạo xây dựng kế hoạch kiểm tra – đánh giá tốt sẽ thuận lợi và dễ dàng cho việc thực hiện các biện pháp còn lại. Đây là thuận lợi rất quan trọng để nhà trường quan tâm phát huy, áp dụng vào thực tiễn trong quản lý, chỉ đạo và tổ chức thực hiện HĐTN cho học sinh ở trường Tiểu học Nguyễn Thái Bình huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018). *Chương trình GDPT - HĐTN và HĐTN, hướng nghiệp, ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*. Hà Nội.

Bộ Giáo dục và Đào tạo Số: 3535/BGDĐT-GDTH, ngày 19/08/2019, *Hướng dẫn thực hiện nội dung HĐTN cấp tiểu học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 từ năm học 2020-2021*

Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). *Kỹ năng xây dựng và tổ chức các HĐTN sáng tạo trong trường trung học*, Tài liệu tập huấn Nguyễn Lộc. (2010). *Lý luận về quản lý*. Hà Nội: NXB Đại học Sư phạm.